

Bản án số: 04/2019/HNGĐ-ST

Ngày 11/6/2019

*“V/v ly hôn, tranh chấp về
nuôi con”*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG NÔ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Nhi

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Đình Bông và ông Nguyễn Quang Châu.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trương Đình Hội – Thẩm tra viên TAND huyện Krông Nô.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Nô tham gia phiên tòa: Ông Nông Quốc Hùng – c/v: Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 6 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Nô tiến hành mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 07/2019/TLST-HNGĐ, ngày 21 tháng 02 năm 2019 về việc **“Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn”** theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2019/QĐXXST-HNGĐ, ngày 10 tháng 5 năm 2019, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị Hồng D (có đơn xin xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: Số 119 thôn T, xã Đ, huyện L, tỉnh Lâm Đồng.

2. *Bị đơn:* Anh Hoàng Ngọc Đ (có đơn xin xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn H, xã Q, huyện K, tỉnh Đắk Nông.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ly hôn đề ngày 16/01/2019 và quá trình tố tụng tại Tòa án chị Nguyễn Thị Hồng D trình bày:

Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Hồng D kết hôn với anh Hoàng Ngọc Đ ngày 18/5/2018, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Q, huyện K, tỉnh Đắk Nông. Việc kết hôn trên tinh thần tự nguyện, không ai ép buộc. Sau khi kết hôn chị D, anh Đ sống không hạnh phúc thường xảy ra mâu thuẫn, thường xuyên cãi nhau nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống, tính cách không còn hòa hợp. Hiện nay chị D và anh Đ không còn sống chung. Xét thấy không còn tình cảm với anh Đ, mâu thuẫn giữa hai người đã trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài. Vì vậy chị Nguyễn Thị Hồng D khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Hoàng Ngọc Đ.

Về con chung: Chị D và anh Đ có một con chung là Hoàng Nguyễn Duy N sinh ngày 26/10/2018. Chị D có nguyện vọng trực tiếp nuôi con Hoàng Nguyễn Duy N đến tuổi trưởng thành và không yêu cầu anh Đ cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị D không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn anh Hoàng Ngọc Đ có đơn yêu cầu Tòa án giải quyết vắng mặt về ly hôn, nuôi con chung theo quy định của pháp luật.

Đại diện VKSND huyện Krông Nô phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử; sự tuân theo pháp luật của những người tham gia tố tụng và nội dung vụ án:

Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã chấp hành đúng quy định của pháp luật tố tụng từ khâu thụ lý đến trước khi mở phiên tòa; tại phiên tòa Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng, đầy đủ các trình tự thủ tục quy định;

Về phần chấp hành pháp luật của các đương sự: Nguyên đơn, bị đơn đã chấp hành đầy đủ các quy định, quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật; Nguyên đơn chị Nguyễn Thị Hồng D và bị đơn anh Hoàng Ngọc Đ đều có đơn xin xét xử vắng mặt vì vậy HĐXX căn cứ Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 tiến hành xét xử vắng mặt chị Nguyễn Thị Hồng D và anh Hoàng Ngọc Đ là hoàn toàn có căn cứ.

Về nội dung vụ án: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Hồng D.

Về án phí: Buộc chị Nguyễn Thị Hồng D phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

- Về áp dụng pháp luật tố tụng:

Về quan hệ pháp luật: Nguyên đơn chị Nguyễn Thị Hồng D yêu cầu Tòa án giải quyết đối với bị đơn anh Hoàng Ngọc Đ cụ thể: về quan hệ hôn nhân chị D xin được ly hôn với bị đơn anh Hoàng Ngọc Đ; về con chung xin được nuôi 01 con chung và không yêu cầu anh Đ đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung; về tài sản chung, nợ chung: chị D không yêu cầu Tòa án giải quyết. Do đó, quan hệ pháp luật được xác định là” Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Anh Hoàng Ngọc Đ là bị đơn có hộ khẩu thường trú tại thôn H, xã Q, huyện K, tỉnh Đắk Nông nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Krông Nô theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ để mở phiên tòa: Trong giai đoạn giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Nguyễn Thị Hồng D có đơn xin xét xử vắng mặt. Đối với bị đơn anh Hoàng Ngọc Đ đã được Tòa án đã triệu tập hợp lệ nhưng anh Đ chỉ có đơn yêu cầu Tòa án giải quyết vắng mặt theo quy định của pháp luật. Do đó căn cứ Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự. Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt chị Nguyễn Thị Hồng D và anh Hoàng Ngọc Đ.

-Về pháp luật nội dung:

[1] *Về hôn nhân:* Chị Nguyễn Thị Hồng D và anh Hoàng Ngọc Đ kết hôn ngày 15/8/2015 và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Q, huyện K, tỉnh Đắk Nông. Chị D và anh Đ kết hôn hoàn toàn tự nguyện, không bị ai ép buộc. Vì vậy

quan hệ hôn nhân giữa chị D và anh Đ là hợp pháp, phù hợp với quy định tại Điều 8, Điều 9 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Xét yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Thị Hồng D: Sau khi chị D và anh Đ kết hôn thì xảy ra mâu thuẫn do không hợp nhau, không cùng quan điểm sống, thường xuyên xảy ra cãi vã, mâu thuẫn xảy ra trầm trọng cuộc sống hôn nhân không đạt được nên chị D đã về nhà cha mẹ để sinh sống tại số 119 thôn T, xã Đ, huyện L, tỉnh Lâm Đồng. Xét thấy, quan hệ hôn nhân phải dựa trên tình cảm, tình yêu thương từ cả hai phía vợ, chồng; dựa trên sự bình đẳng, tôn trọng danh dự, nhân phẩm, uy tín của nhau. Chị D, anh Đ không còn tình cảm yêu thương, hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Căn cứ Điều 56 luật hôn nhân và gia đình HĐXX xét thấy cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện ly hôn của chị D.

[2] *Về con chung*: Chị D, anh Đ có một con chung là Hoàng Nguyễn Duy N sinh ngày 26/10/2018 và hiện đang ở với chị D. Chị D có nguyện vọng được trực tiếp nuôi con chung. Xét nguyện vọng của chị D, Hội đồng xét xử thấy rằng con chung Hoàng Nguyễn Duy N hiện nay dưới 36 tháng tuổi nên cần sự chăm sóc của mẹ để phát triển toàn diện của con. Do đó, Hội đồng xét xử cần áp dụng Điều 58; 81; 82; 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 giao cho chị D trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung đến tuổi trưởng thành.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng: Chị D không yêu cầu anh Đ cấp dưỡng nuôi con chung nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[3] *Về chia tài sản chung, nợ chung*: Các đương sự không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[4] *Về án phí*: Căn cứ khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án chị Nguyễn Thị Hồng D phải nộp 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 235, Điều 266, Điều 271 và 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng Điều 51, Điều 56, Điều 57, Điều 58, Điều 69, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. *Về hôn nhân*: Chị Nguyễn Thị Hồng D được ly hôn với anh Hoàng Ngọc Đ.

2. *Về con chung*: Giao con chung Hoàng Nguyễn Duy N, sinh ngày 26/10/2018 cho chị Nguyễn Thị Hồng D trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi).

Chị Nguyễn Thị Hồng D không yêu cầu anh Hoàng Ngọc Đ cấp dưỡng nuôi con chung nên không xem xét giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con, không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này.

3. *Về tài sản chung, nợ chung:* Chị Nguyễn Thị Hồng D và anh Hoàng Ngọc Đ không yêu cầu Tòa án giải quyết nên HĐXX không xem xét giải quyết.

4. *Về án phí:* Chị Nguyễn Thị Hồng D phải nộp 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng mà chị D đã nộp theo biên lai số 0003156 ngày 20/02/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Krông Nô.

5. *Về quyền kháng cáo:* Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận :

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Krông Nô (02 bản);
- Chi cục THADS H. Krông Nô;
- UBND xã Q;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

VÕ THỊ NHI (đã ký)